TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/DS-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Khưu Liên Dung**

Bà **Dư Thị Út**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồng Thị Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà T, số Z, Trần Bạch Đ, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Trần Chí L – Nhân viên thu hồi nợ hiện trường Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

+ Ông Dương Thanh P – Trưởng nhóm thu hồi nợ hiện trường Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

+ Ông Huỳnh Minh K – Nhân viên thu hồi nợ hiện trường Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Địa chỉ liên hệ: Số X, Khóm H, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh ngày 30/6/1979

Địa chỉ: Số H, đường số H, khu dân cư T, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P và ông Lê Văn H đã thỏa thuận ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 07/01/2019, chi tiết như sau: Số tiền vay 20.000.000 đồng; mục đích vay là mua hàng trực tuyến, thanh toán các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tại cửa hàng, đại lý, nhà hàng, khách sạn mà có chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng; thời hạn vay là 60 tháng; lãi suất vay là 30%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ ngày 15/3/2023 đã không thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Đến ngày 29/4/2025 ông H còn nợ tổng số tiền là 52.889.190 đồng (trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng, nợ lãi phạt và phí là 15.889.190 đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P yêu cầu buộc ông Lê Văn H trả số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 29/4/2025 là 37.341.030 đồng (trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng) và tiền lãi sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 30/4/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay.

Đối với yêu cầu trả phần tiền nợ lãi phạt và phí xin rút lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Văn H vắng mạt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Buộc ông Lê Văn H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P khoản nợ tính đến ngày 29/4/2025 là 37.341.030 đồng (trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 29/4/2025 ông Lê Văn H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đình chỉ đối với yêu cầu đã rút về tiền lãi phạt và phí của nguyên đơn.

Về án phí ông Lê Văn H phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn H trả số nợ vay theo hợp đồng đã ký kết. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Cho nên, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng Thương mại Cổ phần P rút lại yêu cầu khởi kiện đối với tiền lãi phạt và phí.

Xét thấy, việc rút yêu cầu nói trên là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đã rút nêu trên của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

[4] Xét hợp đồng tín dụng:

[4.1] Ngày 07/01/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần P và ông Lê Văn H đã thỏa thuận ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân. Chi tiết hợp đồng như sau: Số tiền vay 20.000.000 đồng; mục đích vay là mua hàng trực tuyến, thanh toán các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tại cửa hàng, đại lý, nhà hàng, khách sạn mà có chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng; thời hạn vay là 60 tháng; lãi suất vay là 30%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

[4.2] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

[4.3] Ngân hàng xác định do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên từ ngày 15/3/ 2013 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 29/4/2025 ông H còn nợ số tiền là 37.341.030 đồng, trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng.

[4.4] Ông H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào thể hiện có trả đủ tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng.

[4.5] Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông H trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 29/4/2025 là 37.341.030 đồng (trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng) và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ sau ngày 29/4/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng, xét thấy là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đối với ông Lê Văn H.

2/ Buộc ông Lê Văn H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P khoản nợ tính đến ngày 29/4/2025 là 37.341.030 đồng. Trong đó, nợ gốc là 12.301.638 đồng, nợ lãi là 25.039.392 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 29/4/2025 ông Lê Văn H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đối với ông Lê Văn H về số tiền lãi phạt và phí.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Văn H phải chịu 1.867.052 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P không phải chịu án phí. Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.346.000 đồng theo biên lai số 0003633 ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hồng Lam